-Dòng **std::string HangDonVi = "";**

khai báo và khởi tạo một biến chuỗi được đặt tên **HangDonVi** với một giá trị chuỗi rỗng. Biến này sau đó sẽ lưu trữ biểu diễn từ của chữ số cuối cùng của số nguyên có hai chữ số do người dùng nhập vào.

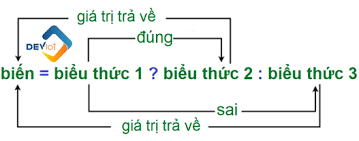
-Dòng **return HangChuc + (HangDonVi.empty() ? "" : "-" + HangDonVi);**

trả về chuỗi kết hợp **HangChuc** và **HangDonVi**được phân tách bằng dấu gạch nối '-'. Đây **HangDonVi.empty()**là một biểu thức boolean(khá giống hàm bool) đánh giá **true** nếu **“HangDonVi”**là một chuỗi rỗng “chuỗi rỗng hình như kết quả ko có trong cái switch các huynh đệ ạ nên nó in ra không khí đó =)))” ví dụ:{30%10==0 => chuỗi rỗng} và **false** ngược lại. Toán tử bậc ba **?:**kiểm tra kết quả của biểu thức này và trả về một chuỗi rỗng nếu **HangDonVi**trống, nếu không, nó trả về chuỗi nối của dấu gạch nối và **HangDonVi**. Do đó, giá trị được trả về là một **HangChuc** mình hoặc được **HangChuc** phân **HangDonVi** tách bằng dấu gạch nối, tùy thuộc vào việc đó có phải **HangDonVi** là một chuỗi rỗng hay không.

Bonus:

Tiền tố **std::** được sử dụng để xác định rằng một ký hiệu hoặc một loại là một phần của không gian tên Thư viện chuẩn trong C++. Thư viện Chuẩn cung cấp một tập hợp các hàm và lớp phổ biến là một phần của ngôn ngữ C++ và được sử dụng cho các mục đích khác nhau như nhập/xuất, thao tác chuỗi, cấp phát bộ nhớ, v.v. Bằng cách đặt trước ký hiệu bằng **std::**, trình biên dịch biết tìm nó trong không gian tên Thư viện chuẩn, đảm bảo rằng nó đang sử dụng cách triển khai chính xác của ký hiệu hoặc loại đó. Ví dụ: trong mã **std::string**, **std::**chỉ định rằng **string** loại là từ không gian tên Thư viện chuẩn.

Toán tử bậc 3:



Bác nào rảnh case 100 trường hợp cho dễ =))))))